

Số: 79/2022/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2022/TLST- HNGĐ ngày 04/11/2022, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Tây Duyên Gi, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Thôn Thần Qu, xã Minh T, huyện Phú X, thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố Tây Duyên Gi, phường Châu Gi, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Th và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trịnh Thị Th và anh Phạm Văn H cùng xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Quý Tùng A, sinh ngày 02/3/2013 và Phạm Quỳnh Trâm A, sinh ngày 30/7/2015. Chấp nhận sự thoả thuận của chị Trịnh Thị Th và anh Phạm Văn H khi ly hôn để anh H trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Phạm Quý Tùng A và Phạm Quỳnh Trâm A kể từ tháng 11/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được và chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Th, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh H và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Th trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Th, anh H mỗi người phải chịu 75.000đ. Chấp nhận sự thỏa thuận của đương sự để chị Th chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 04/11/2022 được đối trừ khi thi hành án. Trả lại chị Trịnh Thị Th 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND phường Châu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thuận

